

Người bị phạt lao động công ích hoặc bị phạt giam chỉ phải chấp hành các hình thức phạt này sau khi việc khiếu nại bị bác bỏ.

**Điều 31.** — Trong thời hạn 5 ngày, kể từ khi nhận được đơn hoặc lời khiếu nại trực tiếp, cán bộ có thẩm quyền phải nhanh chóng xem xét việc khiếu nại và quyết định cuối cùng.

**Điều 32.** — Những người không được giao quyền phạt vì cảnh mà tùy tiện phạt, sẽ bị thi hành kỷ luật hành chính hoặc bị truy tố theo hình luật nếu xét có tình tiết nghiêm trọng và trong mọi trường hợp đều phải bồi thường những thiệt hại vật chất đã gây ra.

**Điều 33.** — Những người được giao quyền phạt vì cảnh nếu phạm sai lầm trong việc thi hành quyền này thì bị phê bình hoặc bị thi hành kỷ luật hành chính. Nếu xét có sự lạm quyền cố ý làm sai pháp luật, gây hậu quả nghiêm trọng thì có thể bị truy tố theo hình luật và trong mọi trường hợp đều phải bồi thường những thiệt hại vật chất đã gây ra.

T.M. Hội đồng Chính phủ  
K.T. Thủ tướng Chính phủ  
*Phó thủ tướng*  
**PHẠM HÙNG**

## CÁC BỘ

### LIÊN BỘ

### HẢI SẢN - NỘI THƯƠNG

**THÔNG TƯ liên bộ số 3-TT/LB ngày 19-5-1977 hướng dẫn thi hành việc phân công thu mua, chế biến, vận chuyển và phân phối hải sản.**

Ngày 15 tháng 3 năm 1977, Thường vụ Hội đồng Chính phủ đã có ý kiến về phân công thu mua, chế biến, vận chuyển và phân phối hải sản Liên Bộ hướng dẫn thực hiện như sau.

## I. NGUYÊN TẮC CHUNG

Ngành hải sản, với chức năng tổ chức và quản lý việc khai thác hải sản có nhiệm vụ phụ trách toàn bộ việc đánh bắt hải sản; thống nhất quản lý việc thu mua và chế biến hải sản; bán buôn công nghiệp các loại hải sản tươi và đã chế biến cho ngành nội thương để phân phối cho các nhu cầu tiêu dùng trong nước; cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với tư nhân làm nghề đánh bắt, chế biến và kinh doanh hải sản tại những vùng đánh cá.

Ngành nội thương, với chức năng tổ chức và quản lý lưu thông — phân phối hàng tiêu dùng ở thị trường trong nước, phụ trách toàn bộ việc bán buôn thương nghiệp và bán lẻ các loại hải sản tươi và đã chế biến cho người tiêu dùng, đồng thời phối hợp với ngành hải sản trong việc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thương nghiệp tư nhân kinh doanh hải sản.

Theo sự phân công trên đây, hai Bộ sẽ chỉ đạo thực hiện cụ thể cho phù hợp với điều kiện ở từng nơi, từng lúc sao cho có lợi nhất đối với việc tập trung nguồn hải sản vào tay Nhà nước, đối với việc mở rộng chế biến và lưu thông các loại hải sản và đối với việc quản lý thị trường hải sản.

## II. THU MUA HẢI SẢN

Đề thực hiện chức năng thống nhất quản lý việc thu mua các loại hải sản, kể cả hải sản tươi và đã qua chế biến, ngành hải sản nhanh chóng triển khai mạng lưới thu mua của mình, thông qua hợp đồng kinh tế hai chiều với ngư dân và các biện pháp thích hợp khác mà động viên đến mức cao nhất nguồn hải sản đã đánh bắt được vào tay Nhà nước.

Ở nơi nào ngành hải sản chưa với tới được thì ngành nội thương sử dụng mạng lưới sẵn có của mình để tổ chức thu mua theo sự thống nhất và hướng dẫn của ngành hải sản về kế hoạch, phương thức và giá cả thu mua.

### III. CHẾ BIẾN

Ngành hải sản thống nhất quản lý quy hoạch và kế hoạch phát triển công nghiệp chế biến các loại hải sản; tự tổ chức chế biến, gia công chế biến, hoặc bán nguyên liệu và thu mua thành phẩm đã chế biến. Hải sản chế biến bao gồm hải sản khô, cá muối xếp, nước mắm, mắm tôm, mắm ruốc, v.v...

Việc chế biến một phần hải sản trong quá trình lưu thông bán lẻ là một việc tất yếu, thuộc chức năng của ngành nội thương.

### IV. LƯU THÔNG PHÂN PHỐI HẢI SẢN

Ngành hải sản bán buôn công nghiệp các loại hải sản (tươi và đã chế biến) cho ngành nội thương theo các chỉ tiêu của kế hoạch Nhà nước và theo hợp đồng ký kết giữa hai bên.

#### 1. Đối với những mặt hàng tươi.

a) Phần bán cho nhu cầu tiêu dùng ngay tại tỉnh, thành phố ven biển.

Ngành hải sản căn cứ theo kế hoạch phân bổ của Bộ Nội thương mà trực tiếp giao hàng cho công ty nội thương cấp II của tỉnh, thành ấy (công ty thủy hải sản hoặc công ty thực phẩm) để công ty nội thương tỉnh, thành ấy tổ chức bán ra. Nếu điều kiện cho phép thì ngành hải sản giao hàng thẳng đến mạng lưới bán lẻ của nội thương trong tỉnh, thành ấy theo kế hoạch phân bổ của Sở, Ty thương nghiệp hay công ty nội thương cấp II.

Việc giao nhận nên tiến hành dưới hình thức tay ba giữa ngành hải sản, người sản xuất và đơn vị kinh doanh của nội thương.

b) Phần điều động đi các nơi khác.

Theo kế hoạch Nhà nước và theo kế hoạch phân bổ của Bộ Nội thương, ngành hải sản với phương tiện hiện có của mình và ký kết hợp đồng vận chuyển với ngành giao thông đảm nhiệm việc vận chuyển hàng từ nơi sản xuất

đến 3 địa điểm sau đây giao cho ngành nội thương:

1. Thành phố Hà Nội.
2. Thành phố Hải Phòng.
3. Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ 3 địa điểm này, các đơn vị kinh doanh của Bộ Nội thương có trách nhiệm chuyên tiếp đến các tỉnh, thành phố và khu công nghiệp khác. Nếu có điều kiện thì ngành hải sản vận chuyên thẳng đến địa điểm bán lẻ theo yêu cầu và kế hoạch của ngành nội thương.

Trong trường hợp ngành nội thương thiếu phương tiện vận chuyên, thì theo quy định ngành nội thương sẽ bàn với ngành giao thông vận tải đảm nhận việc vận chuyên từ ba địa điểm nói trên đến các địa phương tiêu thụ.

c) Đối với các đơn vị tiêu dùng có nhu cầu lớn (như quân đội, công, nông, lâm trường, xí nghiệp) nếu các đơn vị ấy có phương tiện trực tiếp đến nhận tại bến cá thì ngành nội thương sẽ phân bổ kế hoạch để các đơn vị ấy nhận và thanh toán trực tiếp với ngành hải sản.

#### 2. Đối với những mặt hàng đã chế biến.

a) Phần bán cho nhu cầu tiêu dùng ngay tại tỉnh, thành phố ven biển, cũng theo như điều a. điều 1 nói trên.

b) Phần điều động đi các nơi khác, thì ngành hải sản giao hàng cho nội thương ngay tại nơi sản xuất; ngành nội thương đảm nhiệm vận chuyên từ nơi sản xuất đến nơi tiêu thụ. Nếu điều kiện cho phép thì ngành hải sản vận chuyên đến ba địa điểm nói trên giao cho ngành nội thương theo kế hoạch của Bộ Nội thương.

### V. VỀ CUNG ỨNG TƯ LIỆU SẢN XUẤT VÀ TƯ LIỆU TIÊU DÙNG CHO NGHỀ CÁ

1. Đối với các vật tư cần thiết cho nghề cá mà ngành nội thương quản lý (như tơ, dây, gai, sơn ta, dầu trầu, vải buồm...) thì Bộ Hải sản

tổng hợp nhu cầu của toàn ngành, gửi cho Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Bộ Nội thương. Bộ Nội thương căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước mà tổ chức việc cung ứng theo kế hoạch cụ thể của Bộ Hải sản.

2. Đối với một số hàng công nghiệp tiêu dùng mà ngành hải sản cần có để đưa vào hợp đồng kinh tế hai chiều với ngư dân thì Bộ Hải sản cũng tổng hợp nhu cầu của toàn ngành để có kế hoạch chính thức với Nhà nước. Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước, Bộ Nội thương thông qua mạng lưới của mình tại bến cá mà phân phối theo phương thức do Bộ Hải sản quy định.

## VI. VỀ CẢI TẠO VÀ QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

Trên cơ sở phân công nói trên, dưới sự chỉ đạo tập trung thống nhất của cấp ủy Đảng và Ủy ban nhân dân địa phương, ngành hải sản chịu trách nhiệm cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các chủ tàu, thuyền, ngư dân, các hầm hộ chế biến, những cơ sở sửa chữa tàu, thuyền đánh cá, các chủ vựa và đầu nậu thu mua và bán buôn hải sản, tiêu thương buôn bán hải sản ở các vùng đánh cá. Ngành nội thương chịu trách nhiệm cải tạo và sắp xếp tiêu thương buôn bán hải sản ở các thị trường tiêu thụ.

Hai ngành cùng với ngành tài chính, nội vụ... hướng dẫn và quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh nói trên làm ăn đúng hướng, đúng chính sách, phục vụ tốt sản xuất và đời sống nhân dân.

Hai Bộ cùng cử cán bộ của mình xuống các tỉnh, thành phố ven biển xem xét tình hình tại chỗ, hàn gắn với các đơn vị kinh doanh và quản lý của hai ngành ở địa phương rồi kiến nghị cụ thể với Ủy ban nhân dân địa phương và các biện pháp tổ chức và chỉ đạo thực hiện những quy định trong thông tư này.

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 1977

Bộ trưởng Bộ Hải sản      Bộ trưởng Bộ Nội thương  
**NGUYỄN QUANG**              **HOÀNG QUỐC**  
**LÂM**                              **THỊNH**

## BỘ Y TẾ

**THÔNG TƯ số 14-BYT/TT ngày 9-5-1977 hướng dẫn việc tổ chức trạm y tế tại các xí nghiệp, cơ quan, trường học.**

Nghị quyết số 15-CP ngày 14-1-1975 của Hội đồng Chính phủ đã quy định tổ chức y tế tại các xí nghiệp, cơ quan, trường học (trường đại học, trung học chuyên nghiệp, và trường công nhân học nghề) và thống nhất lấy tên là trạm y tế.

Căn cứ vào tình hình tổ chức và hoạt động của mạng lưới y tế hiện nay và căn cứ vào các chế độ, chính sách của Nhà nước đã ban hành, Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện như sau :

### I. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ

1. 1. Trạm y tế ở các xí nghiệp, cơ quan, trường học là tuyến y tế cơ sở, tuyến đầu tiên trực tiếp với đối tượng phục vụ, bảo đảm quản lý và chăm sóc kịp thời, tại chỗ sức khỏe cho cán bộ, công nhân viên, học sinh, nhằm bảo vệ sức lao động phục vụ sản xuất, công tác, học tập. Vì vậy trạm có một tầm quan trọng đặc biệt trong việc chăm sóc sức khỏe cán bộ, công nhân viên, học sinh, cho nên trước mắt và lâu dài phải được củng cố về mọi mặt.

Trạm do thủ trưởng đơn vị trực tiếp quản lý về mọi mặt và được tổ chức y tế tuyến trên thuộc ngành y tế chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ, trạm làm tham mưu cho thủ trưởng đơn vị về các mặt công tác y tế.

1. 2. Những nhiệm vụ cơ bản của trạm y tế được quy định trong nghị quyết số 15-CP của Hội đồng Chính phủ (xem phụ lục II).

Cần chú ý đặc biệt :

— Trong các nhiệm vụ quy định cho các trạm y tế nói chung, trạm y tế tại các xí nghiệp, cơ quan, trường học phải đặt lên hàng đầu nhiệm vụ quản lý sức khỏe toàn bộ cán bộ công nhân viên, học sinh mà mình phụ trách. Phải làm được ít nhất cũng như những xã hiện nay đang làm công tác này. Phải tổ chức kiểm